

Họ và tên:..... Lớp 3A

ÔN TẬP TRẠNG NGUYÊN TIẾNG VIỆT LỚP 3

ĐỀ SỐ 5

Bài 1: BÀI TẬP ĐIỀN VÀO CHỖ CHẤM (Điền từ thích hợp)

Câu 1. Từ chỉ hoạt động, trạng thái trong câu sau là:.....

Bác Hồ rất thương yêu các cháu nhi đồng.

Câu 2. Từ chỉ hoạt động, trạng thái trong câu sau là:.....

Các bạn ấy rất lễ phép.

Câu 3. Từ chỉ hoạt động, trạng thái trong câu sau là:.....

Các thầy cô giáo rất yêu quý chúng em.

Câu 4. Từ chỉ hoạt động, trạng thái trong câu sau là:.....

Chúng em được nô đùa trong giờ ra chơi.

Câu 5. Sự vật được so sánh trong câu sau là:

Trường tôi như một lâu đài nguy nga

Câu 6. Sự vật được so sánh trong câu sau là:

Những ngón tay như những búp măng tre

Câu 7. Sự vật được so sánh trong câu sau là:

Những cánh hoa xòe ra như những ngón tay

Câu 8. Sự vật được so sánh trong câu sau là:

Lâu đài nguy nga như cung điện của nhà vua.

Câu 9. Từ chỉ sự so sánh trong câu sau là:.....

Mặt nó chẳng khác gì mặt hề

Câu 10. Từ chỉ sự so sánh trong câu sau là:.....

Mắt đẹp như mắt bò câu

Câu 11. Từ chỉ sự so sánh trong câu sau là:.....

Mắt đen giống mắt bò câu

Câu 12. Từ chỉ sự so sánh trong câu sau là:.....

Mắt hiền sáng tựa vì sao

Câu 13. Hình ảnh so sánh trong câu sau là:

Quả dừa, đàn lợn con nằm trên cao

Bài 2: BÀI TẬP GHÉP ĐÔI – NỐI CỘT (nối cột A với cột B cho hợp lí)

Câu 1.

A		B
1. Mặt trăng tròn to giống như		a. hạt ngọc
2. Cánh đồng trông xa như một		b. quả bóng
3. Những giọt sương long lanh như		c. tiếng sáo
4. Tiếng diều bay cao vi vu như		d. tấm thảm xanh

Câu 2.

A		B
1. Mảnh trăng non lơ lửng		a. tựa những hạt ngọc
2. Tiếng gió rừng vi vu		b. như một cánh diều
3. Sương sớm long lanh		c. chẳng khác gì ánh hào quang
4. Mặt sông sáng lấp lánh		d. như tiếng sáo

Câu 3.

A		B

1. Cảnh thành phố:		a. vất vả, chịu khó, giản dị, mộc mạc
2. Cảnh nông thôn:		b. năng động, hoạt bát, hiểu biết
3. Người thành phố:		c. sầm uất, khang trang, ngọt ngào
4. Người nông thôn:		d. yên tĩnh, thoáng đãng, mát mẻ

Câu 4.

A		B
1. Hồ Chí Minh,		a. một vị vua áo vải tài ba
2. Ngô Quyền		b. một lãnh tụ thiên tài của dân tộc
3. Nguyễn Huệ,		c. đánh tan giặc trên sông Bạch Đằng
4. Hai Bà trung, các nữ		d. anh hùng đầu tiên trong lịch sử

Câu 5.

A: Người tri thức		B: hoạt động
1. Bác sĩ		a. dạy học
2. Kỹ sư		b. sáng tác
3. Thầy giáo		c. thiết kế, chế tạo.
4. Nhà văn		d. Khám chữa bệnh

Câu 6.

A: Môn nghệ thuật		B: hoạt động nghệ thuật
--------------------------	--	--------------------------------

1. Điện ảnh	a. đóng phim, quay phim, lồng tiếng,...
2. văn học	b. thiết kế, trang trí,....
3. kiến trúc	c. sáng tác, biên kịch, soạn lời,....
4. hội họa	d. vẽ, nặn, đục, đẽo,....

Bài 3: BÀI TẬP LỰA CHỌN ĐÁP ÁN

(Khoanh tròn vào đáp án đúng)

Câu 1. Bộ phận nào điền được vào chỗ chấm trong câu Cánh đồng lúa trông như.....?

- a. một tấm thảm khổng lồ
- b. một bức tranh nhiều màu sắc
- c. cả a và b đều đúng

Câu 2. Bộ phận nào điền được vào chỗ chấm trong câu Mặt biển xanh phẳng lặng như.....?

- a. một tấm thảm xanh
- b. một chiếc gương lớn
- c. cả a và b đều đúng

Câu 3. Bộ phận nào điền được vào chỗ chấm trong câu Mây trắng bông bênh như?

- a. một chiếc chăn bông khổng lồ
- b. một mảng bông trắng
- c. cả a và b

Câu 4. Bộ phận nào điền được vào chỗ chấm trong câu Mặt trời buổi hoàng hôn như?

- a. một khối lửa khổng lồ đỏ xuống
- b. một quả bóng tròn đỏ từ từ đỏ xuống
- c. c. cả a và b đều đúng

Câu 5. Câu Cây tre là hình ảnh của làng quê Việt Nam . Có câu hỏi là:

- a. Cái gì là hình ảnh thân thuộc của làng quê Việt Nam?
- b. Cây tre là gì?
- c. cả a và b đều đúng

Câu 6. Câu Thiếu nhi là chủ nhân tương lai của đất nước, có câu hỏi là;

- a. Ai là chủ nhân tương lai của đất nước?
- b. Thiếu nhi là ai?
- c. cả a và b đều đúng

Câu 7. Câu Đội là nơi rèn luyện các đội viên thiếu niên, có câu hỏi là;

- a. Ai rèn luyện các đội viên thiếu niên?
- b. Đội thiếu niên là gì?
- c. cả a và b đều đúng

Câu 8. Câu Con hiền cháu thảo. Nói về tình cảm của ai đối với ai?

- a. Của cha mẹ đối với con cái
- b. Của con cháu đối với ông bà, cha mẹ
- c. cả a và b đều đúng

Câu 9. Câu: Con có mẹ như măng ấp bẹ. Nói về tình cảm của ai đối với ai?

- a. Của cha mẹ đối với con cái
- b. Của con cháu đối với ông bà, cha mẹ
- c. cả a và b đều sai

Câu 10. Câu: Anh em như thể chân tay. Nói về tình cảm của ai đối với ai?

- a. của anh chị em đối với nhau
- b. Của con cháu đối với ông bà, cha mẹ
- c. cả a và b đều đúng

Câu 11. Câu: Chị ngã em nâng. Nói về tình cảm của ai đối với ai?

- a. cha mẹ đối với con cái
- b. anh chị em đối với nhau
- c. cả a và b đều đúng

Câu 12. Đôi mắt của Mi-lu còn sáng cả ánh đèn pin.

- a. hơn
- b. bằng
- c. cả a và b đều sai

Câu 13. Chữ của bạn ấy đẹp gì chữ vi tính.

- a. chẳng khác b. chẳng hơn c. chẳng bằng

Câu 14. Bạn ấy tính bằng máy nhưng cũng chẳng chúng em đặt tính.

- a. nhanh hơn b. nhanh bằng c. Cả A và B

Câu 15. Câu: Một chữ cũng là thầy, nửa chữ cũng là thầy. ý nói gì?

- a. Khuyên ta phải tôn trọng những người đã dạy ta nên người.
b. Những người dạy ta dù ít, dù nhiều cũng luôn là thầy giáo của ta.
c. Cả A và B đều đúng.

Câu 16. Câu: Đi một ngày đàng học một sàng khôn. Ý nói gì?

- a. Đi đến đâu ta cần học những điều hay lẽ phải ở đó.
b. Những người đi nhiều sẽ hiểu biết rộng.
c. đâu đâu cũng có thể là lớp học.

Câu 17. Câu: Học thầy không tày học bạn. ý nói gì?

- a. Ai giúp ta biết điều hay lẽ phải đều có thể là thầy của ta
b. Bạn bè giúp được ta nhiều hơn cả thầy giáo vì gần gũi ta hơn.
c. Cả A và B đều sai

Câu 18. Câu: Muốn biết phải hỏi, muốn giỏi phải học, ý nói gì?

- a. Khuyên ta phải biết học hỏi để có những hiểu biết.
b. Ca ngợi những người có ý thức tự giác trong học tập.
c. Chỉ những người luôn có ý thức học tập và lao động.

Câu 19. Hình ảnh so sánh trong hai câu thơ:

Trẻ em như búp trên cành
Biết ăn ngủ, biết học hành là ngoan

- a. trẻ em b. búp trên cành c. việc ăn ngủ, học hành

Câu 20. Hình ảnh so sánh trong hai câu thơ:

Ngôi nhà như trẻ nhỏ
Lớn lên với trời xanh

- a. trẻ nhỏ b. trời xanh c, ngôi nhà

Câu 21. Câu "Cả đàn ong là một khối đoàn kết." thuộc kiểu câu gì?

- a. Ai làm gì? b. Ai là gì? c. Ai thế nào? d. Cái gì là gì?

Câu 22. Trong câu “Bác cầm cuốc, cuốc mạnh rẽ cây bật lên.”, có những từ nào chỉ hoạt động?

- a. bật lên, cầm, bác b. cầm, cuốc, mạnh
c. cầm, bật lên, cây d. cầm, cuốc, bật lên

Câu 23. Câu văn nào dưới đây được cấu tạo theo mẫu “Ai thế nào?”?

- a. Hoa Hồng rực rỡ dưới nắng mai.
b. Hoa hồng là nữ hoàng các loài hoa.
c. Hoa Hồng nói chuyện với chị gió.
d. Hoa hồng là loài hoa đẹp.

Câu 24. Trong các từ ngữ sau, từ ngữ nào viết sai chính tả?

- a. sân đình b. sâu sắc c. xuân sang d. cá xâu

Câu 25. Tác giả nào đã viết những câu thơ sau:

"Yêu cái cầu treo lồi sang bà ngoại

Như vồng trên sông ru lại người qua

Dưới cầu, thuyền chở đá, chở vôi

Thuyền buồm đi ngược, thuyền thoi đi xuôi"

- a. Phạm Tiến Duật b. Lâm Thị Mỹ Dạ
c. Trần Đăng Khoa d. Võ Văn Trực

Câu 26. Trong các từ sau, từ nào là từ chỉ tính chất?

- a. sạch sẽ b. chim sâu
c. sừng dài d. lọ hoa

a. Lĩnh xưởng b. Lĩnh hội
c. Hợp xưởng d. Đồng ca

a. buồn b. vui c. sẽ d. nhớ

a. Tơ nhỏ b. Ngọn gió c. Tre nhỏ d. Đãi đồ

a. tự mãn b. cởi mở c. khiêm tốn d. vui vẻ